

TÒA ÁN NHÂN DÂN
KHU VỰC 4 – LÀO CAI
TỈNH LÀO CAI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 94/2026/HS-ST

Ngày: 30-6-2026.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 4 - LÀO CAI, TỈNH LÀO CAI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đỗ Tiến Phúc.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Trọng Quân.

Ông Hà Công Thắng.

- Thư ký phiên tòa: Bà Hà Thị Mai Na – Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 4 - Lào Cai.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 4 - Lào Cai, tỉnh Lào Cai tham gia phiên tòa: Ông Hà Lập Phương - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 6 năm 2026, tại Trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 4 - Lào Cai xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 66/2026/TLST-HS ngày 12 tháng 6 năm 2026, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 76/2026/QĐXXST-HS ngày 16 tháng 6 năm 2026 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Chu Văn Ng**. Tên gọi khác: Không. Sinh ngày 22 tháng 11 năm 20xx tại xã Gia Hội, tỉnh Lào Cai. Nơi ĐKNKTT tại: Thôn N, xã Gia Hội, tỉnh Lào Cai; CCCD số: 015201xxxx30; trình độ văn hóa: 9/12; nghề nghiệp: Lao động tự do; dân tộc: Giáy; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Chu Văn Th, sinh năm 19xx và bà Hà Thị C, sinh năm 19xx; Vợ, con: Chưa có.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 27/4/2026 hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam số 2, Công an tỉnh Lào Cai. Có mặt tại phiên tòa.

- Người chứng kiến: Ông Lý Kim Q, sinh năm 1975.

Trú tại: Thôn Gi, xã Gia Hội, tỉnh Lào Cai. Vắng mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 07 giờ 00 phút ngày 22/4/2026, Chu Văn Ng bắt xe taxi từ phường Duy Tiên, tỉnh Ninh Bình nơi Ng làm việc đến khu vực cầu Đông Trù thuộc tổ 18, phường Việt Hưng, thành phố Hà Nội với mục đích mua ma túy về sử dụng (do trước đây Ng có làm thuê và biết khu vực này có bán ma túy). Khi đến nơi Ng gặp một người đàn ông (Ng không biết tên, địa chỉ) có biểu hiện của người nghiện, khoảng 30 tuổi, nên Ng đã hỏi người đàn ông này để mua ma túy loại Ketamine và Heroine, đồng thời Ng đưa cho người đàn ông này số tiền 300.000đ. Sau khi cầm tiền người đàn ông này chỉ cho Ng ra lấy ma túy ở gốc cây gần đó. Ng đi đến gốc cây theo chỉ dẫn thì thấy 01 quả bóng bay, Ng lấy và mở ra kiểm tra thì thấy 02 túi nilon bên trong có 01 gói ma túy loại Ketamine và 01 gói ma túy loại Heroine. Sau đó Ng cất số ma túy vừa mua được vào túi quần rồi bắt xe taxi đi về bến xe Mỹ Đình rồi bắt xe khách để về nhà tại thôn Nà Kè, xã Gia Hội, tỉnh Lào Cai. Đến tối cùng ngày Ng mang số ma túy đã mua được đến khu vực đồi cây cao su thuộc thôn Bản Van, xã Gia Hội, tỉnh Lào Cai để sử dụng. Ng sử dụng Ketamine trước, Ketamine đã được nghiền thành dạng bột, Ng đưa lên mũi và hít vào cơ thể. Sau đó Ng mang ma túy loại Heroine ra bỏ vào giấy bạc và bật lửa lên hơ dưới giấy bạc khói bốc lên Ng đưa lên mũi và hít vào cơ thể, sau khi cháy hết thì Ng vứt bỏ giấy bạc, bật lửa và túi nilon ở khu vực trên và đi về nhà.

Ngày 26/4/2026, Ng được Công an xã Gia Hội tiến hành triệu tập đến trụ sở để kiểm tra, test nhanh ma túy trong cơ thể bằng hình thức kiểm tra nước tiểu. Kết quả xét nghiệm Ng dương tính với ma túy. Công an xã Gia Hội, tỉnh Lào Cai đã tiến hành thu mẫu nước tiểu của Ng để giám định.

Tại bản Kết luận giám định số: 2201/KL-KTHS ngày 27/4/2026 của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Phú Thọ kết luận: “Trong mẫu nước tiểu thu của Chu Văn Ng, gửi đến giám định có chất ma túy, loại Morphine.

Morphine là chất ma túy nằm trong danh mục IIA, số thứ tự 81, Nghị định số 28/2026/NĐCP ngày 19/01/2026 của Chính phủ.

Morphine là sản phẩm chuyển hóa của Heroine trong cơ thể”.

Cơ quan điều tra làm việc với khoa Tư vấn và điều trị nghiện chất Trung tâm Y tế khu vực Văn Chấn xác định Chu Văn Ng đang điều trị cai nghiện các chất dạng thuốc phiện bằng thuốc thay thế Methadone từ ngày 18/9/2025, tuy nhiên từ ngày 08/01/2026 Chu Văn Ng đã tự ý chấm dứt việc điều trị nghiện các chất dạng thuốc phiện bằng thuốc thay thế. Ngày 22/4/2026 Ng tiếp tục sử dụng trái phép chất ma túy.

Cơ quan điều tra đã triển hành khám xét khẩn cấp đối với người, chỗ ở của Chu Văn Ng nhưng không thu giữ được đồ vật, tài liệu, chứng cứ gì liên quan đến hành vi phạm tội của Chu Văn Ng.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình, bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại gì về nội dung bản Kết luận giám định nêu trên.

Bản Cáo trạng số: 32/CT-VKSLC1-KV ngày 11 tháng 6 năm 2026 của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 4 - Lào Cai, tỉnh Lào Cai, truy tố Chu Văn Ng về tội “Sử dụng trái phép chất ma túy” quy định tại điểm d khoản 1 Điều 256a Bộ luật Hình sự.

Bị cáo không khiếu nại Cáo trạng truy tố của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 4 - Lào Cai, tỉnh Lào Cai.

Tại phiên tòa:

+ Đại diện Viện kiểm sát trình bày lời luận tội giữ nguyên quyết định truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm d khoản 1 Điều 256a; điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự, tuyên bố bị cáo Chu Văn Ng phạm tội “Sử dụng trái phép chất ma túy”, xử phạt bị cáo từ 02 năm 03 tháng đến 02 năm 06 tháng tù; Áp dụng Điều 331, Điều 333, khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội: Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và tuyên quyền kháng cáo cho bị cáo theo quy định của pháp luật.

+ Bị cáo Chu Văn Ng đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung bản Cáo trạng đã truy tố.

+ Bị cáo nhất trí với nội dung bản luận tội của Đại diện Viện kiểm sát, không có ý kiến tranh luận đối đáp gì với Kiểm sát viên về tội danh, mức hình phạt.

+ Bị cáo nói lời sau cùng: Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo được hưởng mức án thấp nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Lào Cai, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 4 - Lào Cai, tỉnh Lào Cai, Kiểm sát viên: Trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng,

người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về tội danh: Lời khai tại phiên tòa của bị cáo phù hợp với lời khai tại Cơ quan Điều tra, phù hợp với Biên bản vụ việc, Kết luận giám định và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Vì vậy, đã có đủ cơ sở kết luận:

Chu Văn Ng là người đang tham gia điều trị nghiện các chất dạng thuốc phiện bằng thuốc thay thế theo Quyết định số: 340/QĐ-UBND ngày 18/9/2025 của UBND xã Gia Hội, tỉnh Lào Cai tuy nhiên Chu Văn Ng đã tự ý chấm dứt việc điều trị nghiện các chất dạng thuốc phiện bằng thuốc thay thế từ ngày 08/01/2026. Ngày 29/01/2026 Trung tâm Y tế khu vực Văn Chấn đã ban hành Thông báo số: 150/TB-TTYT về việc chấm dứt việc điều trị nghiện các chất dạng thuốc phiện bằng thuốc thay thế đối với Ng từ ngày 08/01/2026. Ngày 22/4/2026, tại khu vực đồi cây cao su thuộc thôn Bản Van, xã Gia Hội, tỉnh Lào Cai, Chu Văn Ng tiếp tục sử dụng trái phép 01 gói ma túy loại Ketamine và 01 gói ma túy loại Heroine bằng hình thức hít vào cơ thể. Tại bản Kết luận giám định số: 2201/KL-KTHS ngày 27/4/2026 của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Phú Thọ kết luận: “Trong mẫu nước tiểu thu của Chu Văn Ng, gửi đến giám định có chất ma túy, loại Morphine.

Morphine là chất ma túy nằm trong danh mục IIA, số thứ tự 81, Nghị định số 28/2026/NĐCP ngày 19/01/2026 của Chính phủ.

Morphine là sản phẩm chuyển hóa của Heroine trong cơ thể”.

Hành vi của bị cáo đã phạm vào tội “Sử dụng trái phép chất ma túy” được quy định tại điểm d khoản 1 Điều 256a của Bộ luật Hình sự.

Do đó, Cáo trạng truy tố và lời luận tội của Kiểm sát viên tại phiên tòa đối với bị cáo là phù hợp và chính xác, được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[3]. Về tính chất, mức độ phạm tội, nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo:

Xét hành vi của bị cáo: Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ hành vi của mình là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm trực tiếp đến chế độ quản lý của Nhà nước về các chất ma túy nhưng bị cáo vẫn cố ý thực hiện.

+ Xét nhân thân của bị cáo: Bị cáo không có tiền án, tiền sự. Bị cáo là người có sức khỏe, có khả năng điều khiển mọi hành vi hoạt động của bản thân, nhận thức được việc sử dụng trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật nhưng thiếu tu dưỡng rèn luyện, muốn thỏa mãn nhu cầu của bản thân đã cố ý thực hiện tội phạm.

+ Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự:

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

+ Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng đây là các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự được Hội đồng xét xử xem xét khi quyết định hình phạt đối với bị cáo.

[4]. Từ những nhận xét, đánh giá về tính chất, mức độ gây nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội; các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự; nhân thân bị cáo và căn cứ vào các quy định của pháp luật hình sự. Hội đồng xét xử thấy cần phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhất định tương xứng với mức độ nguy hiểm mà bị cáo gây ra mới đủ để cải tạo, giáo dục bị cáo, đồng thời để răn đe phòng ngừa tội phạm nói chung.

[5]. Các vấn đề khác:

Quá trình điều tra xác định các công cụ sử dụng trái phép chất ma túy sau khi sử dụng ma túy xong Ng đã vứt bỏ tại nơi sử dụng. Cơ quan điều tra đã tiến hành truy tìm nhưng không thu giữ được nên không đặt ra vấn đề xử lý.

Đối với người đàn ông đã bán ma túy cho bị cáo vào ngày 22/4/2026 tại khu vực cầu Đông Trù thuộc tổ 18, phường Việt Hưng, thành phố Hà Nội, do bị cáo khai không biết tên, tuổi, địa chỉ của người này nên Cơ quan điều tra không có cơ sở để điều tra, xử lý là phù hợp.

[6]. Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

[7]. Về quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh:

Tuyên bố bị cáo Chu Văn Ng phạm tội “Sử dụng trái phép chất ma túy”.

2. Về hình phạt:

Căn cứ điểm d khoản 1 Điều 256a, điểm i, s khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 38 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo 02 (hai) năm 03 (ba) tháng tù.

Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giam là ngày 27/4/2026.

3. Về án phí:

Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo phải chịu 200.000đ (*Hai trăm nghìn đồng*) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo:

Căn cứ Điều 331 và Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Bị cáo được quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lào Cai;
- VKSND tỉnh Lào Cai;
- VKSND khu vực 4 - Lào Cai;
- Cơ quan CSĐT (PC 04), CA tỉnh Lào Cai;
- Phòng HS Nghiệp vụ, CA tỉnh Lào Cai.
- Phòng THADS khu vực 4, tỉnh Lào Cai;
- Trại tạm giam số 2, CA tỉnh Lào Cai;
- Thi hành án hình sự;
- UBND xã Gia Hội (TB);
- Công an xã Gia Hội
- Bị cáo.
- Lưu hồ sơ vụ án.

Đỗ Tiến Phúc